

+ Ngày 04/3/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 21 tháng tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” theo quy định tại khoản 1 Điều 231 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 03/11/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” theo quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt 21 tháng tù tại bản án huyện Đức Thọ ngày 04/3/2009, Nguyễn Văn N phải thi hành 39 tháng tù. Đến ngày 27/4/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Theo quy định tại Khoản 6 Điều 69 BLHS năm 1999; Khoản 3 Điều 7,

Điểm a, b Khoản 1 Điều 107 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì Nguyễn Văn N được coi là không có án tích.

+ Ngày 26/02/2019 bị Công an huyện V ra quyết định xử phạt hành chính số 20/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc đối với Nguyễn Văn N. Do Nguyễn Văn N bỏ trốn trước khi bị Công an huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quá trình xác minh tại công an và địa phương thì quyết định xử phạt vi phạm hành chính không được giao cho N, cho gia đình N cũng như không được niêm yết. Mặt khác, Nguyễn Văn N và gia đình đều không biết công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đối với N và thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nói trên đã hết nên theo quy định tại Khoản 1 Điều 7, Điều 70, Điều 74, Điều 137 Luật XLVPHC năm 2012 thì Nguyễn Văn N được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 09/12/2023 đến ngày 12/12/2023 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V cho đến nay (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- *Người bị hại:* Anh **Trần Quốc V**

Địa chỉ: Thôn P, xã Đức H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Nguyễn Văn T** – Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn L, xã Đức L, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt)

+ Bà **Nguyễn Thị B** – Sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn L, xã Đức L, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt)

+ Chị **Hoàng Thị T** – Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn L, xã Đức L, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do (vắng mặt)

+ Anh **Phạm Anh H** – Sinh năm: 1983

Địa chỉ: 11/6/9G, khu phố Đ 2, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: Công nhân (vắng mặt)

+ Đại diện hợp pháp Ga Hòa Duyệt: Ông **Kiều Đình A**, chức vụ Trưởng Ga Hòa Duyệt (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Nguyễn Đăng T** – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn L, xã Đức H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

+ Anh **Phan Minh Đ** – Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn Liên Hòa, xã Đức H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Anh **Trần Văn T** – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã Đức H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Anh **Trần Mạnh D** – Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn L, xã Đức L, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt)

+ Anh **Phạm Anh T** – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Số 393, đường Huỳnh Văn L, phường P, thành phố T 1, tỉnh Bình Dương (vắng mặt)

+ Chị **Phạm Thị Thu H** – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: 1231/21/6C tỉnh lộ 43, khu phố 2, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

+ Anh **Đặng Hồng P** – Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Anh **Nguyễn Trí T** – Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Ga H, thị xã H, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00 ngày 13/02/2019 Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T cùng với Phan Minh Đ, Lê Văn H và Nguyễn Đăng T trú tại thôn L xã Đức L (thuộc huyện V, tỉnh Hà Tĩnh) ngồi uống bia tại quán gần ga Hòa Duyệt, do chị Hoàng Thị T làm chủ quán. Khoảng 23h00 mọi người nghỉ uống bia thì T và H ra đánh bi-a, Đ làm trọng tài còn T và N ngồi xem. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/02/2019, khi Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T đang ngồi hút thuốc lỏ ở phía ngoài sân thì thấy xe ô tô nhãn hiệu KIA - RONDO, BKS 38A-134.26 do anh Trần Quốc V trú tại thôn P, xã Đức H, huyện Đ điều khiển đi qua đến đón anh Đặng Hồng P, anh Phạm Anh H, chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Anh T bị lỡ tàu và xuống ga Hòa Duyệt trước đó. Nghi ngờ anh V đi ô tô đến để trộm chó nên N cầm theo chiếc điều hút thuốc lỏ bằng nứa chạy theo đường bê tông lại ga Hòa Duyệt để chặn xe ô tô kiểm tra, T cũng chạy theo sau. Khi đến cổng sau của ga Hòa Duyệt, N gặp và hỏi anh Phạm Văn H về việc bắt trộm chó. Anh H trả lời: “*Bọn anh gọi xe*”, thì N nói: “*Thằng này mất nét*” rồi cầm chiếc điều hút thuốc lỏ bằng tay trái đánh vào người anh H nhưng anh H tránh được, N tiếp tục dùng điều đánh tiếp thì trúng vào đầu anh H. Lúc này, anh Trần Văn T và anh Đặng Hồng P thấy và chạy lại can ngăn nên N không đánh anh H nữa. Thấy khách bị đánh nên anh Trần Quốc V mở cửa xe bảo khách lên xe để anh V xuống nói chuyện. Lúc này, H và T đang đánh bi a nghe thấy ồn ào ở ga Hòa Duyệt nên cầm theo hai chiếc gậy bi a chạy lại để xem, còn Đ bị đau chân nên đi theo sau. Khi anh H, chị H, anh T và anh P lên xe ô tô thì N yêu cầu anh V mở cửa xe nhưng anh V không mở. Một lát sau, anh V mở cửa xe đi lên phía trước đầu xe ô tô thì N cầm điều hút thuốc lỏ bằng tay trái chạy lại đánh anh V theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải một cái trúng vào đỉnh đầu phía bên trái từ phía sau anh V làm cho chiếc điều bị nứt vỡ. Do bị đánh bất ngờ nên anh V bỏ chạy vào khu tập thể nhà ga.

Lúc này, anh T nói với T và H vào can N đừng đánh nữa, nhưng T và H chưa kịp can ngăn thì N rút điều thuốc lào xuống đất, chạy lại giật chiếc gậy bi a T đang cầm rồi cùng với T đuổi theo đánh anh V. Khi anh V bỏ chạy đến cổng khu tập thể nhà ga Hòa Duyệt thì N và T đuổi đến. Lúc này, T dùng hai tay nắm hai cái liên tiếp vào mặt anh V, còn N đứng phía sau cầm gậy bi a bằng tay trái đánh vào đỉnh đầu bên phải anh V làm gậy bi a bị gãy đôi. Anh V tiếp tục bỏ chạy về phía hội trường nhà ga làm kính cửa hội trường nhà Ga vỡ tung tóe trên sàn. Nguyễn Văn T chạy đến trước cửa hội trường thấy nhiều mảnh kính vỡ nên dừng lại, còn Nguyễn Văn N tiếp tục đuổi anh V, dồn anh V vào góc phòng hội trường và tiếp tục dùng gậy bi-a đánh 01 cái trúng vào trán anh V. Lúc này, anh Trần Mạnh D nhân viên nhà ga chạy vào can ngăn và đẩy Nguyễn Văn N ra ngoài sân. N rút phần gốc gậy bi a ở sân tập thể ga Hòa Duyệt, cầm phần ngọn gậy bi a về để tại quán bi a rồi đi về nhà. Anh V bị thương ở phần đầu, máu chảy nhiều nên được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa 115 Nghệ An cấp cứu và điều trị đến ngày 25/02/2019 thì ra viện.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 102/19/TgT ngày 17/5/2019 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng thái dương đỉnh phải, kích thước lớn: 8%; sẹo vùng trán trái, kích thước nhỏ: 3%; sẹo vùng thái dương trái, kích thước nhỏ: 2%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

3. Kết luận khác: Vết thương để lại sẹo vùng thái dương đỉnh phải do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp vào vùng thái dương đỉnh phải theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái so với cơ thể nạn nhân; vết thương để lại sẹo vùng trán phải do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp vào vùng trán trái theo chiều chéo từ trên xuống dưới; vết thương để lại sẹo vùng thái dương đỉnh trái do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái qua phải nạn nhân.

* Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ 01 vật bằng kim loại dài 8,5 cm, hình trụ dài, một đầu đường kính 0,9 cm, một đầu đường kính 4,4 cm; 01 gậy gỗ dài 34,5 cm, đường kính 3,5 cm, một đầu có gắn cao su, một đầu bị nứt gãy, gậy màu nâu đen; 01 gậy gỗ dài 50 cm, hai đầu nứt gãy, đường kính một đầu 02cm, một đầu 3,5 cm, gậy màu nâu đen. Đối với 01 chiếc điều hút thuốc lào có chiều dài khoảng 60 - 80 cm, đường kính khoảng 08cm, hình trụ tròn, màu nâu đỏ, điều đã bị vỡ; 01 gậy đánh bi a dài khoảng 1,2 m và phần ngọn của chiếc gậy đánh bi a thì Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 15 tháng tù tại Bản án sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 25/10/2019. Tuy nhiên, do có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên tại Bản án phúc thẩm số 30/2020/HS-PT ngày

26/02/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định, sau khi bỏ trốn Nguyễn Văn N đã nhờ mẹ là bà Nguyễn Thị B bồi thường cho bị hại. Bà Nguyễn Thị B đã cùng với Nguyễn Văn T thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 100.000.000 đồng cho bị hại Trần Quốc V. Hiện bị hại không yêu cầu gì thêm. Bà Nguyễn Thị B không yêu cầu Nguyễn Văn N bồi hoàn lại số tiền đã bồi thường thay cho N.

Đại hợp pháp ga Hòa Duyệt và chị Hoàng Thị T chủ quán bị a không yêu cầu Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T và những người liên quan bồi thường về thiệt hại tài sản bị hư hỏng, bị mất.

Đối với Nguyễn Văn N quá trình điều tra xác định, sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Trần Quốc V thì Nguyễn Văn N đã bắt xe khách đến tỉnh Lạng Sơn rồi bỏ trốn sang Trung Quốc. Ngày 25 tháng 7 năm 2019, Công an huyện V đã ban hành quyết định truy nã bị can số 01/CSĐT đối với Nguyễn Văn N. Đến ngày 09/12/2023, Nguyễn Văn N trở về Việt Nam đến Công an tỉnh Hà Tĩnh đầu thú. Ngày 09 tháng 12 năm 2023, Công an huyện V đã ban hành quyết định đình nã số 01/QĐĐN-CSĐT, quyết định phục hồi điều tra vụ án số 01/QĐ-CSĐT và Quyết định phục hồi điều tra bị can số 01/QĐ-CSĐT ngày 12/12/2023 đối với Nguyễn Văn N. Trước Cơ quan CSĐT Công an huyện V, Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh Trần Quốc V vào ngày 14/2/2019 nói trên.

Cáo trạng số 04/CT-VKS-VQ ngày 08/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh truy tố Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Ban đầu bị cáo chỉ thừa nhận cùng với Nguyễn Văn T đánh anh V và bị cáo dùng điều thuốc lảo đánh anh V một cái vào đầu, rồi anh V bỏ chạy vào nhà ga bị cáo giật gây bị a từ anh T cùng T đuổi theo anh V đến góc hội trường nhà ga thì T dùng tay đánh anh V 02 cái vào mặt thì anh Trần Mạnh D can nên bị cáo và T không đánh nữa. Bị cáo không nhớ là có dùng gây bị a đánh vào đầu anh V hay không, còn lời khai tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát là do bị cáo muốn xin được tại ngoại nên mới khai dùng gây bị a đánh vào đầu anh V. Tuy nhiên, sau khi Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh D khai bị cáo dùng gây bị a đánh vào đầu anh V và đại diện Viện kiểm sát công bố các tài liệu liên quan có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo nói tin lời khai của anh D là đúng và không có ý kiến gì về lời khai anh D. Người bị hại không có ý kiến gì về xử trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt tại phiên tòa đều khai phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, không có thay đổi, bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Đề nghị áp dụng Điểm đ Khoản 2 điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn N từ 28 tháng tù đến 32 tháng tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 09/12/2023).

Đề nghị không xử lý trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vì trách nhiệm dân sự và vật chứng đã được xử lý xong ở Bản án sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện V và hiện không ai có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo cho rằng mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là nặng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo có vai trò chính trong vụ án, có 02 tình tiết định khung tăng nặng nên mức hình phạt đã đề nghị là phù hợp.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều không có ý kiến gì đưa ra tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, xin lỗi người bị hại và xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt để sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng tuân thủ quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là không nhớ có dùng gậy bi a đánh vào đầu anh V hay không nhưng bị cáo tin lời khai của anh Trần Mạnh D là bị cáo dùng gậy bi a đánh vào đầu anh V là đúng. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/02/2019, tại ga Hòa Duyệt thuộc thôn L, xã Đức L, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T đã gây sự đồng thời dùng tay, sử dụng điều thuốc Lào và gậy bi a đánh vào vùng mặt, vùng đầu anh Trần Quốc V, cụ thể: Nguyễn Văn T dùng tay không nắm 02 cái vào mặt anh V; Nguyễn Văn N dùng điều thuốc Lào và gậy bi a đánh vào đầu anh V. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 102/19/TgT ngày 17/5/2019 của Viện pháp y Quốc gia kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Trần Quốc V là 13%. Xét mặc dù không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng N và T đã vô cớ gây sự đánh anh V là hành vi có tính chất côn đồ và việc sử dụng điều thuốc Lào, gậy bi a đánh anh V là dùng hung khí nguy hiểm.

Đối với Nguyễn Văn T đã được xét xử tại Bản án số 10/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện V và Bản án số 30/2020/HS-PT ngày 26/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với hành vi dùng điều thuốc lào đánh anh Phạm Anh H thì chưa gây thương tích, anh H không giám định và cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với hành vi xuất cảnh trái phép sang nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa vào năm 2019 của Nguyễn Văn N thì đã thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan Công an huyện V không xử lý là có cơ sở. Đối với hành vi nhập cảnh trái phép từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về Việt Nam của Nguyễn Văn N vào tháng 12/2023. Ngày 05/3/2024, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng là có căn cứ.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử kết luận: Nguyễn Văn N phạm tội “Có ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

[3] Xét đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần lên một mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Trong vụ án này, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T đều có ý cùng thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, là đồng phạm với vai trò thực hành. Trong đó, Nguyễn Văn N là người trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên giữ vai trò chính trong vụ án.

[4] Xét bị cáo đã có tác động nhờ mẹ để tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Qua xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỷ lệ thương tích của bị hại là 13/%, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã biết lỗi lầm của mình và xin lỗi người bị hại. Do đó, xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Về vật chứng thu giữ: Đã được xử lý tại Bản án số 10/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện V. Nay không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong. Nay không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 09/12/2023).

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, 3 Điều 21 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc Nguyễn Văn N nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm), kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Đương sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Khắc Cẩn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Lê Xuân Khanh Nguyễn Hữu Doan

Nghiêm Khắc Cẩn

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện VQ;
- Công an huyện VQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện VQ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Đương sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Khắc Cẩn

